

Số: 42/2026/QĐST-DS

Vĩnh Long, ngày 14 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 127/2026/TLST-DS, ngày 01/4/2026, về việc "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*".

XÉT THẤY:

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1987. Địa chỉ cư trú: ấp A, xã M, tỉnh Vĩnh Long.

* *Bị đơn*: Bà Phạm Châu D, sinh năm 1981 và ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1982. Cùng địa chỉ cư trú: ấp P, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Phạm Châu D và ông Nguyễn Văn P có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Nguyễn Văn S số tiền vay tài sản còn thiếu là: 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng). Bắt đầu trả khi quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự do Tòa án ban hành có hiệu lực pháp luật.

Ghi nhận ông Nguyễn Văn S không yêu cầu tính lãi chậm trả đến thời điểm ghi nhận sự thỏa thuận.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: 7.500.000 đồng (bảy triệu năm trăm nghìn đồng), do bà Phạm Châu D và ông Nguyễn Văn P tự nguyện liên đới chịu.

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí: 7.500.000 đồng (bảy triệu năm trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005792, ngày 01/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long cho ông Nguyễn Văn S.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng

tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Các đương sự không còn yêu cầu, thỏa thuận nào khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2014.

*** Nơi nhận:**

- VKSND khu vực 6 - Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Đỗ Thúy Hằng